

Phẩm 4: BỒ-TÁT

Bấy giờ, Phật bảo Bồ-tát Di-lặc:

–Ông hãy đến thăm bệnh Trưởng giả Duy-ma-cật.

Bồ-tát Di-lặc thưa với Phật:

–Con không đủ sức đến thăm vị ấy. Vì sao? Vì con nhớ ngày trước, con ở trên cung trời Đâu-suất, vì các chư Thiên thuyết pháp. Con nói về hạnh không thoái chuyển của Bồ-tát Đại nhân. Bấy giờ, Trưởng giả Duy-ma-cật đến nói với con: “Thưa Bồ-tát Di-lặc! Đức Thế Tôn thọ ký cho Nhân giả một đời nữa là thành tựu đạo quả Chánh chân Vô thượng, vậy Bồ-tát dùng đời nào để đắc? Quá khứ chăng? Vị lai chăng? Hiện tại chăng? Bồ-tát nếu dùng đời quá khứ thì quá khứ đã hết rồi, đời vị lai chưa đến, còn đời hiện tại thì hiện tại không ngừng.

Đúng như Đức Thế Tôn đã nói với các Tỳ-kheo: Về chỗ sâu xa nơi sự sinh thì đúng là sinh là già, là bệnh, là chết, là đầu, là cuối và chưa sinh cùng sẽ sinh, cả hai điều này chẳng phải là vô sinh. Do vậy mà luận: Không thể từ vô sinh mà chứng đắc tối chánh giác. Như vậy thì dùng cái gì để thọ ký?

Thưa Bồ-tát Di-lặc! Chắc chắn từ chân như sinh chẳng? Từ chân như diệt chẳng? Nếu từ chân như thì không sinh, không diệt. Tất cả nhân đều chân như, tất cả pháp cũng chân như, chúng Hiền thánh cũng toàn là chân như. Đến như Bồ-tát Di-lặc cũng là chân như. Về sự việc thọ ký Bồ-đề vô thượng thì tất cả chúng sinh đều được. Vì sao? Vì chân như không nói vì mình, cũng không vì người để nói lên. Như Bồ-tát Di-lặc được thành Bồ-đề vô thượng thì tất cả chúng sinh cũng sẽ được Bồ-đề. Vì sao? Vì tất cả chúng sinh chính là Bồ-đề. Như Bồ-tát Di-lặc được diệt độ thì tất cả chúng sinh cũng sẽ được diệt độ. Vì sao? Vì Như Lai không bỏ chúng sinh để riêng một mình diệt độ, nhất định các phàm phu sẽ được diệt độ.

Thưa Bồ-tát Di-lặc! Cùng với hàng trời người bàn luận thì đừng phi thời. Phật là không qua mà cũng không trở lại.

Thưa Bồ-tát Di-lặc! Nếu chư Thiên này muốn thấy đạo thì chính là hành đạo tà, vì không từ thân, không từ chánh giác, cũng không thể từ ý.

Diệt là Phật, vì tất cả như ảo hóa. Vô tử là Phật, vì tất cả tạo nghiệp. Vô vi là Phật, vì tất cả không mê lầm. Đoạn trừ là Phật, vì xa lìa tất cả. Không dục là Phật, vì đối với các sự thọ nhận đều đầy đủ. Không xen tạp là Phật, vì đều bao gồm trong một trí. An lạc là Phật, vì mọi sự suy nghĩ đều vui. Không nói là Phật, vì không vướng mắc vào các nẻo chấp trước. Trụ là Phật, vì trú ở pháp tánh. Vào khắp là Phật, vì tự nhiên như vậy. Bất nhị là Phật, vì tách rời hai pháp. Gây dựng là Phật, vì chứa nhóm thành tín. Bình đẳng là Phật, vì đồng đẳng như hư không. Vô số là Phật, vì lìa chỗ khởi đầu. Biết rõ là Phật, vì biết rõ tâm hành của chúng sinh. Ở trên là Phật, vì nhập chốn không tham. Không hội là Phật, vì đoạn trừ lao ngục. Thánh sư là Phật, vì không thể so sánh, giáo hóa diu dặt tất cả. Chẳng phải hiện danh là Phật, vì đã thấy đế. Không màu sắc là Phật, vì lìa sạch, nhớ. Thuận theo là Phật, vì bản tánh đã thanh tịnh. Sáng suốt là Phật, vì tự nhiên đã sạch. Không thọ là Phật, vì các lưới nghi đã cắt. Không nhiều là Phật, vì các pháp đồng giác ngộ. Không dục là Phật, vì sắc đẹp đã xả. Mẫu nhiệm là Phật, vì sự giác ngộ rất cao xa.”

Kính bạch Thế Tôn! Ngay khi Trưởng giả Duy-ma-cật thuyết pháp như vậy thì trong chúng chư Thiên có hai trăm vị chứng đắc pháp Nhẫn vô sinh. Do vậy, con không

đủ sức đến thăm bệnh Trưởng giả Duy-ma-cật.

Phật bảo Đồng tử Quang Tịnh:

–Đồng tử hãy đến thăm bệnh Trưởng giả Duy-ma-cật.

Đồng tử Quang Tịnh thưa với Phật:

–Bạch Thế Tôn! Con không đủ sức đến thăm bệnh vị trưởng giả ấy. Vì sao? Vì con nhớ ngày trước, con đi ra thành lớn Duy-da-ly. Khi ấy, Trưởng giả Duy-ma-cật cũng vừa mới vào thành. Con thi lễ và hỏi: “Cư sĩ từ đâu đến đây?” Trưởng giả trả lời: “Tôi từ đạo tràng đến đây.” Con hỏi: “Đạo tràng là chỗ nào?” Trưởng giả trả lời: “Tâm vô sinh là đạo tràng, vì chế ngự hoàn toàn ý xấu ác. Tâm thuần thực là đạo tràng, vì tập quen sự tăng thượng. Tâm Hiền thánh là đạo tràng, vì đi đến chỗ thù thắng. Tâm Bồ-đề là đạo tràng, vì không quên xả bỏ. Tâm bố thí là đạo tràng, vì không mong đáp trả. Tâm trì giới là đạo tràng, vì ý nguyện đầy đủ. Tâm nhẫn nhục là đạo tràng, vì đối với chúng sinh không tạo rối loạn. Tâm tinh tấn là đạo tràng, vì tâm không thoái lui. Tâm thiền định là đạo tràng, vì ý hành xuất ly. Tâm trí tuệ là đạo tràng, vì mắt tuệ thấy hết các pháp. Tâm Từ là đạo tràng, vì ý bình đẳng. Tâm Bi là đạo tràng, vì chịu được khổ. Tâm Hỷ là đạo tràng, vì dùng pháp lạc làm vui mọi người. Tâm Hộ (Xả) là đạo tràng, vì tùy thuận theo sự hướng dẫn mà xả bỏ chấp trước. Tâm thần thông là đạo tràng, vì chứng đắc sáu Thần thông. Tâm chỉ nghĩ đến việc là đạo tràng, vì không tức giận. Tâm diệt là đạo tràng, vì độ chúng sinh. Tâm bốn ân là đạo tràng, vì nhóm họp mọi người. Tâm đa văn là đạo tràng, vì từ lãnh thọ mà thành tựu. Tâm bất sinh là đạo tràng, vì như tự nhiên quán. Tâm của pháp đạo phẩm là đạo tràng, vì không chấp trước về số, không rơi vào nẻo số lượng. Tâm đế là đạo tràng, vì không tích chứa quả báo thế gian. Tâm duyên khởi là đạo tràng, vì vô minh cho đến lão tử đều vô cùng tận. Tâm làm tịch tĩnh các phiền não là đạo tràng, vì Phật từ nơi đây mà thành Tối chánh giác. Tâm chúng sinh là đạo tràng, vì người vật là như nhiên. Tâm các pháp là đạo tràng, vì từ không thành tựu Tối chánh giác. Tâm chiến thắng quân ma là đạo tràng, vì không có nghiêng đổ. Ba cõi là đạo tràng, vì tuy ở nhưng không rơi vào dục. Tòa Sư tử là đạo tràng, vì khéo thắng, không còn sợ hãi. Lực, vô úy là đạo tràng, vì tất cả không hoạn nạn. Trí của ba đạt là đạo tràng, vì không còn sót lại sự chướng ngại nào. Một ý nghĩ biết tất cả các pháp là đạo tràng, vì Nhất thiết trí đã hiện bày đủ khắp. Như vậy, thưa Nhân giả! Bồ-tát nếu thích ứng nơi các pháp Ba-la-mật, như thích ứng chỗ giáo hóa mọi người, như thích ứng nơi lãnh thọ pháp thì được mọi sự ủng hộ, không bị rơi vào cõi Dục. Đó là tất cả từ tâm Phật đến ở nơi tất cả pháp Phật.”

Bạch Thế Tôn! Khi Trưởng giả Duy-ma-cật nói pháp như vậy thì có năm trăm vị trời, người phát tâm Bồ-đề vô thượng. Vì vậy, con không đủ sức đến thăm bệnh Trưởng giả Duy-ma-cật.

Phật bảo Bồ-tát Trì Nhân:

–Ông hãy đến thăm bệnh Trưởng giả Duy-ma-cật.

Bồ-tát Trì Nhân thưa với Phật:

–Bạch Thế Tôn! Con không đủ sức đến thăm bệnh vị trưởng giả ấy. Vì sao? Vì con nhớ ngày trước, con ở trong tịnh thất, bấy giờ Thiên ma Ba-tuần –dáng như Đế Thích– dẫn một vạn hai ngàn ngọc nữ, tấu nhạc hát ca, đi đến tịnh thất con, lạy sát chân, cùng với quyến thuộc cúng dường con, rồi đứng sang một bên. Con tưởng là Đế Thích nên khen: “Hãy đến đây, này Câu-dực! Tuy phước đức đáng có cũng đừng nên buông thả. Tất cả dục lạc nên quán là vô thường, không bền vững, nhiều lỗi lầm, nên tu phước

đức.” Ma vương liền thưa với con: “Thưa Chánh sĩ! Xin Đại sĩ hãy nhận một vạn hai ngàn Thiên nữ này để giúp việc quét dọn.” Con bảo: “Này Câu-đực! Đừng đem vật mỹ miều độc hại này thúc ép đệ tử của Thích-ca. Những người này không thích hợp với tôi.” Khi ấy, Trưởng giả Duy-ma-cật đến nói với con: “Này Tộc tánh tử! Đối với họ, chớ khởi tâm ô nhiễm. Đó là ma vương đến quấy phá người đấy, chứ chẳng phải Đấng Thích đầu!” Trưởng giả Duy-ma-cật lại nói: “Này Ba-tuần! Hãy cho ta những ngọc nữ này. Như ta thì nhận được, chứ đừng cho đệ tử của Thích-ca.” Ma vương kinh sợ, nghĩ: “Đại sĩ Duy-ma-cật này chắc không giúp mình.” Ma vương muốn tàng hình trốn đi nhưng không thể được. Hiện hết thần lực, ma vương vẫn không thể trốn đi lại nghe trong không trung có tiếng bảo: “Ba-tuần! Hãy đem ngọc nữ cho đi thì mới thoát được.” Ma vương vì sợ, nên miễn cưỡng cho ngọc nữ. Trưởng giả Duy-ma-cật bảo các ngọc nữ: “Ma vương đã đem các người cho ta. Nay các người nên phát tâm Bồ-đề vô thượng.” Các ngọc nữ nói: “Trưởng giả dạy như vậy, nếu chúng tôi phát tâm cầu đạt đại đạo thì làm thế nào để vui chơi?” Trưởng giả nói: “Các người phát tâm Chánh chân Vô thượng rồi thì có cái vui chánh pháp có thể để tự vui được. Các người đã được cái vui đó thì sẽ không còn vui theo cái vui dục lạc kia.” Các ngọc nữ hỏi: “Vui theo chánh pháp là thế nào?” Trưởng giả Duy-ma-cật nói: “Đó là vui không xa lìa Phật, vui lắng nghe Pháp, vui cúng dường Tăng, vui không nương ba cõi, vui không ghét ba cõi, vui biết dục là vô thường, vui quán chủng tánh như rắn độc, vui tùy thuận hộ trì tâm đạo, vui an lạc với người và vật, vui dùng lễ kính trọng người, vui bố thí các thứ hiện có, vui kính thờ chân nhân giới hạnh, vui nhẫn nhục điều phục không nhẫn nhục, vui siêng năng biết thực hành công đức, vui thiền định hành thiện, vui trí tuệ sâu rộng, vui tuyên dương rộng pháp Phật, vui chiến thắng quân ma, vui chuyển hóa phiền não, vui làm sạch nước Phật, vui thành tựu tướng hảo để hội họp giáo hóa, vui trang nghiêm đạo tràng, vui ba cửa giải thoát, vui đạo Niết-bàn, vui nhập nơi pháp sâu không thích phi thời, vui tập quen với người tự nhiên, không thích tức giận sai trái, vui tập quen theo bạn lành, vui xa lìa bạn ác, vui sự tốt đẹp, vui với pháp vô lượng đạo phẩm... Như thế đó là Bồ-tát vui với cái vui chánh pháp để tự an vui.” Bấy giờ, Ba-tuần bảo các ngọc nữ: “Ta muốn cùng các người trở về Thiên cung.” Các Thiên nữ nói: “Ma vương đã đem chúng tôi cho vị cư sĩ này, lại vui với cái vui chánh pháp, chúng tôi rất vui. Chúng tôi không thích cái vui nơi năm dục nữa.” Ba-tuần nói: “Thưa cư sĩ! Xin Đại sĩ phóng xả những Thiên nữ này, đem tất cả mọi thứ hiện có bố thí cho người khác, đó là Bồ-tát.” Trưởng giả Duy-ma-cật nói: “Ta đã phóng xả rồi đó, người đem họ đi đi. Ấy là khiến cho tất cả chúng sinh tuân thừa pháp hạnh, đạt được ước nguyện.” Các Thiên nữ làm lễ và hỏi Trưởng giả Duy-ma-cật: “Chúng tôi nên ở Thiên cung theo cách nào?” Trưởng giả Duy-ma-cật nói: “Các chị! Có một cõi trời tên là Thường mở pháp môn vô tận. Các chị nên tới đó ở. Sao gọi là Thường mở pháp môn vô tận? Ví như một ngọn đèn đốt cháy cả trăm ngàn đọn đèn, làm cho tối tăm đều sáng và cái sáng ấy không bao giờ cùng tận. Như thế, này các chị! Một vị Bồ-tát dùng đạo khai mở, dẫn đường cho cả trăm ngàn Bồ-tát. Tâm đạo của Bồ-tát đó không bao giờ hao tổn lại còn tăng thêm rất nhiều. Công đức như vậy nhưng nếu không đem dẫn đường cho kẻ khác tất hao hụt hết, cho nên có tên là Thường mở pháp môn vô tận. Các chị nên theo đó tu học. Vô số Thiên tử, Thiên nữ nơi cõi ma chưa vị nào có thể có được tâm đạo như các chị, nhưng đối với giáo pháp của Đức Như Lai còn có sự nối tiếp.”

Khi Trưởng giả Duy-ma-cật thuyết pháp cho tất cả mọi người xong, ma vương

cùng quyền thuộc của ma đều rút lui.

Bạch Thế Tôn! Trưởng giả Duy-ma-cật có sự cảm hóa như vậy, do đấy, con không đủ sức đến thăm bệnh trưởng giả ấy.

Phật bảo trưởng giả tử Thiện Kiến:

–Ông hãy đến thăm bệnh Trưởng giả Duy-ma-cật.

Trưởng giả Thiện Kiến thưa với Phật:

–Bạch Thế Tôn! Con không đủ sức đến thăm bệnh vị trưởng giả ấy. Vì sao? Vì con nhớ ngày trước, con mở đại hội cúng tế nơi nhà cha con, thời hạn bảy ngày. Bấy giờ Trưởng giả Duy-ma-cật đến đàn đại cúng tế, bảo con: “Trưởng giả tử! Không nên cúng tế như mọi người cúng tế. Hãy nên cúng tế như pháp, cần gì cúng tế theo tư dục như thế.” Con hỏi: “Cúng tế như pháp là thế nào?” Trưởng giả Duy-ma-cật nói: “Trưởng giả tử! Người cúng tế không có mục đích mưu cầu, cho nên kính đãi mọi người. Vậy thì cúng tế như pháp nghĩa là gì? Nghĩa là vì Phật sự mà không dứt tâm Từ, vì việc người mà không dứt tâm Bi, vì việc pháp mà không dứt tâm Hỷ, vì tuệ lực mà không dứt tâm Xả, vì bố thí mà không dứt đàn tràng, vì giới hóa độ người mà không rời luật, biết vô ngã mà không dứt nhẫn nhục, vì việc làm của thân tâm mà không dứt tinh tấn, vì việc đạo mà không dứt thiền tư, vì học rộng mà không dứt trí tuệ. Nếu người nào không bố thí thì không dứt tánh Không, làm việc thế tục mà không dứt Vô tướng, ở trong cuộc đời mà không dứt Vô nguyện, vì hộ trì chánh pháp mà không dứt lực hành, vì ban ân cho người mà không dứt tuổi thọ, biết sự thật của người mà không dứt khiêm nhường, cung kính, vì công đức bền chắc mà không dứt tính mạng và tài sản, vì sáu sự tư niệm mà không dứt các niệm, vì thực hành sáu pháp bền chắc mà không dứt tâm học tập, vì tu tập chánh định mà không dứt cách sống trong sạch, thực hành hoan hỷ mà không dứt học tập theo Hiền thánh, vì dứt tâm không sinh mà không dứt người ngu, làm Sa-môn không dứt chánh tánh, khéo đọc tụng, thọ trì mà không dứt tánh nghe. Ở nơi chốn núi, đầm lãnh thọ pháp, không dứt ở chỗ trống vắng, nghĩ phát sinh tuệ giác của Phật, không dứt thiền tọa, vì tất cả phiền não mà không xa rời người hiền, vì tu hành tướng hảo và làm trang nghiêm cõi Phật mà không dứt phần phước nghiệp, vì tùy theo nghiệp của chúng sinh để thuyết pháp mà không dứt phần trí tuệ, vì đoạn mọi phiền não, các pháp bất thiện mà không dứt tất cả phần công đức, tất cả trí giác, tất cả pháp thiện hoàn toàn không dứt, nhờ đạo phẩm của chánh pháp mà mang lại tất cả. Như thế, gọi là cúng tế như pháp. Bồ-tát gây dựng sự cúng tế đúng pháp như vậy được gọi là cúng tế vĩ đại, cũng là phước đức trên hết của thế gian.”

Bạch Thế Tôn! Khi Trưởng giả Duy-ma-cật nói pháp này thì trong chúng Phạm chí có hai trăm Bà-la-môn phát tâm Bồ-đề vô thượng. Khi ấy, tâm con được thanh thản lạ lùng, được cùng gặp bậc Chánh sĩ đức hạnh cao vời, con liền cởi ra trăm ngàn châu chuỗi ngọc anh lạc nơi cổ kính dâng trưởng giả, nhưng trưởng giả không nhận. Con nói: “Xin Đại sĩ nhận cho, rồi cho ai thì tùy ý.” Bấy giờ, Trưởng giả Duy-ma-cật mới nhận chuỗi ngọc anh lạc, chia làm hai phần, vẫn như nhà cúng tế, đem một phần cho những người hành khát nghèo khổ nhất trong nước, lại đem một phần dâng Đức Như Lai Đầu-ba-biến Chí Chân Đăng Chánh Giác, thấy đại chúng và quốc độ của Đức Như Lai Đầu-ba-biến, quốc độ của Ngài tên là Viêm Khí, thấy chuỗi ngọc anh lạc treo nơi nước kia biến thành gác ngọc nơi giao lộ của Đức Phật ấy. Đã thấy sự biến hóa như thế rồi, lại nghe trưởng giả nói: “Như vậy đó, thưa Nhân giả! Người bố thí được gần Như Lai và người bố thí tài vật không khởi tưởng thì cho một người nghèo cũng đồng với không biết bao nhiêu niệm

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

có tâm đại Bi. Không cầu quả báo như vậy gọi là cúng tế đúng pháp hoàn hảo. Trong nước, những người nghèo thấy các thần lực biến hóa ấy và nghe những lời dạy của Phật nên đều phát tâm Bồ-đề vô thượng.”

Bạch Thế Tôn! Do vậy, con không đủ sức đến thăm bệnh Trưởng giả Duy-ma-cật.

Như vậy, tất cả các Bồ-tát, ai cũng thuật lại lời nói của Trưởng giả Duy-ma-cật và cũng thưa là không đủ sức đến thăm bệnh vị trưởng giả ấy.

M